

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày: 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Xuân Đông.
2. Ông Hoàng Công Hội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hào - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm: 1976 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT: Tổ 02, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L (Đã chết) và bà Dương Thị T; có vợ là Lê Thị T (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-6-2023 - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 16-6-2023, tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra về ma túy Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Trọng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 mảnh giấy kích thước (2x1,3)cm bên trong có chứa ma túy Heroine, 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 vỏ bao thuốc lá. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 16-6-2023, T rủ T1 (*không rõ lai lịch*) góp tiền mua ma túy sử dụng, T góp 100.000 đồng, T1 góp 400.000 đồng, thì T1 đồng ý. Sau khi thống nhất xong,

T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha (*không rõ BKS*) chở T đến khu vực Bưu điện thành phố G thuộc tổ dân phố 01, phường N, để mua ma túy. Tại đây, T đứng đợi T1 đi mua ma túy, còn T1 mua ma túy của ai thì T không biết. Sau khi mua ma túy xong, T1 đưa cho T cất, còn T1 đi mua dụng cụ để sử dụng ma túy, khi T đang đứng đợi T1 thì bị Công an phát hiện và bắt giữ. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 16-6-2023 tại Công an thành phố Gia Nghĩa, kết luận: Nguyễn Trọng T dương tính với ma túy MOR (Morphine methobromide).

Tại kết luận giám định số 229/KL-KTHS ngày 21/6/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy ô ly gửi giám định là ma túy, loại Heroine (tên khoa học là Diacetylmorphine), có khối lượng mẫu là 0,1482 gam. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1312 gam.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKS-GN ngày 05-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá; trả lại cho Nguyễn Trọng T 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 16-6-2023 tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông Nguyễn Trọng T đã tàng trữ 0,1482 gam ma túy loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Điều 249. Bộ luật Hình sự quy định

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

[6.1]. Đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá dùng để cất giấu ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2]. Đối với 01 điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Đối với người bán ma túy cho đối tượng tên T1, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, do đó chưa có căn cứ để xử lý.

[8]. Đối với đối tượng tên T1 là người góp tiền mua ma túy với Nguyễn Trọng T, hiện chưa xác minh được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-6-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.2. Tịch thu tiêu hủy đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá.

2.2. Trả lại cho Nguyễn Trọng T 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

(*Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa lập ngày 06-10-2023*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp G;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huế